

Số: 407/PGDDĐT

Phong Điền, ngày 06 tháng 10 năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ  
CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo  
dục năm học 2023-2024

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc trên địa bàn huyện.

Thực hiện Công văn số 2710/SGDDĐT-CNTT ngày 19/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024, Phòng GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 như sau:

## I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 01/6/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu Bộ GDĐT và kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; phát triển công nghệ dữ liệu lớn, hình thành học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; khuyến khích giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục.

## II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

a) Duy trì và sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm MS Team, Google Classroom,... trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa nhà trường, giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình.

b) Phát triển công nghệ dữ liệu lớn; tăng cường xây dựng học liệu số bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; khuyến khích đội ngũ nhà giáo đóng góp ngân hàng câu

hỏi (tăng cường ứng dụng phần mềm InTest để thực hiện đóng góp và tiếp nhận đóng góp), học liệu số và khai thác sử dụng hiệu quả học liệu dùng chung của Sở và của Bộ GDĐT trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

c) Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ bằng hình thức trực tuyến trên hệ thống <http://kiemtra.thuathienhue.edu.vn/> đối với những đơn vị, địa phương đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện (các đơn vị, địa phương cần có kế hoạch và xác định các bước thực hiện từ triển khai thí điểm đến triển khai nhân rộng một cách phù hợp, đảm bảo chất lượng và hiệu quả).

d) Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các hệ thống triển khai toàn ngành, phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

đ) Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022) phục vụ dạy môn Tin học: Tối đa 2-3 học sinh học chung 01 máy tính ở cấp Tiểu học; tối đa 02 học sinh học chung 01 máy tính ở cấp THCS. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học. Xây dựng phòng studio (ở những nơi có nhu cầu và điều kiện) phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến (gồm máy tính, thiết bị phụ trợ và các phần mềm cần thiết).

e) Thực hiện tích hợp học liệu số ngành Giáo dục vào hệ thống quản lý thư viện tại địa chỉ <http://qltv.thuathienhue.edu.vn>, thực hiện chia sẻ tài nguyên số giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và kết nối liên thông với các kho học liệu số khác.

2. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

a) Tăng cường triển khai ứng dụng các chức năng trên Cổng quản lý thông tin GDĐT, hệ thống website Ngành và hệ thống CSDL Bộ GDĐT nhằm cung cấp thông tin kịp thời phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý giáo dục; các cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện cập nhật mã số định danh và kết quả học tập của học sinh trên CSDL Bộ GDĐT tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn/> theo từng học kỳ của năm học.

b) Tiếp tục triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử ở các đơn vị Tiểu học, TH&THCS và THCS gồm: Sổ Đăng bộ học sinh, sổ kết quả đánh giá giáo dục của lớp, sổ theo dõi và đánh giá học sinh (khuyến khích áp dụng chứng thư số), sổ theo dõi và đánh giá học sinh của giáo viên (sổ đếm cá nhân); đẩy mạnh ứng dụng Hue-S để kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường.

c) Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ trong năm học đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở và Bộ GDĐT.

d) Hình thành mô hình điều hành, giám sát thông tin và hệ thống đánh giá tác động và hỗ trợ chuyển đổi số ngành Giáo dục nhằm hỗ trợ phụ huynh, học sinh, tổ chức, cá nhân và các đơn vị trong quá trình chuyển đổi số.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, trong đó ưu tiên dịch vụ về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu cấp. Đẩy mạnh việc thanh toán học phí và các khoản thu hợp pháp khác trong các cơ sở giáo dục bằng hình thức trực tuyến (thanh toán không dùng tiền mặt), có kết nối với phần mềm quản lý thu (khuyến khích triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trên nền tảng Hue-S).

## **II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN**

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê giáo dục

Đối với Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục: Phân công lãnh đạo đơn vị phụ trách và viên chức CNTT hoặc giáo viên kiêm nhiệm làm đầu mối theo dõi triển khai nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

2. Triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ CDS của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ CDS của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

3. Tăng cường công tác thể chế: Các cơ quan, đơn vị tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm của mỗi tập thể, cá nhân trong quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giáo dục

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang internet, dịch vụ internet không dây trong các cơ sở giáo dục.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống

CNTT; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên và học sinh về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; cài đặt phần mềm phòng chống virus Bkav Endpoint được cấp trên máy tính của cơ quan, đơn vị; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10/10 hàng năm.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các đơn vị căn cứ một số nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp cơ bản và phụ lục một số văn bản liên quan (kèm theo) tại công văn này để xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục 2023-2024 của đơn vị.

2. Tổ chức sơ kết (sau khi kết thúc học kỳ I), tổng kết (sau khi kết thúc năm học) đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 và gửi về Phòng GDĐT theo các mốc thời gian sau:

- Báo cáo sơ kết: Trước ngày 10/01/2024.
- Báo cáo tổng kết: Trước ngày 25/5/2024.

Trên đây là các nội dung hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024, Phòng GDĐT tạo yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Các bộ phận;
- Website Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.

**Đặng Thị Thu Hương**

## **Phụ lục**

### **MỘT SỐ VĂN BẢN VỀ TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023-2024**

*(Kèm theo công văn số 407/PGDDĐT ngày 06/10/2023  
của Phòng Giáo dục và Đào tạo)*

1. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
2. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;
3. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030. Trong đó Chính phủ giao Bộ GDĐT rà soát, làm rõ nội dung quản lý nhà nước về cung cấp dịch vụ giáo dục; đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực GDĐT;
4. Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
5. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trong đó GDĐT là 1/8 lĩnh vực ưu tiên, Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ, ngành nói chung và Bộ GDĐT nói riêng xây dựng kế hoạch chuyển đổi số;
6. Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
7. Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025", trong đó có định hướng đến năm 2025, tiếp tục phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, tồn tại trong quá trình triển khai;
8. Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030";
9. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục;

10. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

11. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

12. Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục;

13. Thông tư số 19/2017/TT-BGDĐT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Hệ thống chỉ tiêu thông kê ngành giáo dục;

14. Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục;

15. Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 Quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

16. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

17. Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo;

18. Công văn số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông;

19. Quyết định số 4998/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo.

20. Kế hoạch 222/KH-UBND ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;

21. Quyết định 1957/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 về việc Phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến 2030;

22. Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 01/6/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

23. Công văn số 2467/SGDĐT-CNTT ngày 27/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử trên Cổng thông tin GDĐT đối với GDPT và GDTX năm học 2021-2023.